

**QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA THÀNH VIÊN CẤP SƠ THẨM, THÀNH VIÊN CẤP PHÚC THẨM  
VÀ HÒA GIẢI VIÊN**

**ĐIỀU 1**

**Định nghĩa**

Trong phạm vi Quy tắc ứng xử này:

- (a) “thành viên” là một thành viên của cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm được thành lập theo Mục B (Giải quyết tranh chấp giữa Nhà đầu tư và các Bên);
- (b) “hòa giải viên” là người thực hiện thủ tục hòa giải theo quy định tại Điều 3.31 (Hòa giải) và Phụ lục 10 (Cơ chế hòa giải tranh chấp giữa Nhà đầu tư và các Bên);
- (c) “ứng viên” là cá nhân được xem xét lựa chọn làm thành viên của cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm;
- (d) “trợ lý” là người mà, theo các điều khoản chỉ định thành viên, hỗ trợ thành viên thực hiện công việc nghiên cứu hoặc giúp thành viên đó hoàn thành nhiệm vụ;
- (e) “nhân viên” của thành viên là người làm việc theo sự chỉ đạo và điều hành của thành viên, không phải trợ lý.

**ĐIỀU 2**

**Trách nhiệm trong Quy trình tố tụng**

Mỗi ứng viên và mỗi thành viên phải tránh thái độ tiêu cực hoặc thái độ có dấu hiệu tiêu cực, phải độc lập và công bằng, và phải tránh xung đột lợi ích trực tiếp và gián tiếp.

### ĐIỀU 3

#### Nghĩa vụ công bố thông tin

1. Trước khi được chỉ định làm thành viên, các ứng viên phải tiết lộ với các Bên mọi lợi ích, mối quan hệ hoặc các vấn đề có thể ảnh hưởng đến sự độc lập và công bằng của mình trong quá khứ và hiện tại, hoặc có thể tạo ra những định kiến hoặc thiên vị. Để đạt được điều đó, ứng viên phải nỗ lực hợp lý để nhận biết những lợi ích, mối quan hệ hoặc vấn đề đó.
2. Các thành viên phải gửi văn bản cho các bên tranh chấp về các vấn đề liên quan đến vi phạm thực tế hoặc có nguy cơ vi phạm Quy tắc ứng xử này.
3. Các thành viên phải tiếp tục nỗ lực để nhận biết tất cả lợi ích, mối quan hệ và vấn đề được đề cập trong khoản 1. Các thành viên phải tiết lộ những lợi ích, mối quan hệ và vấn đề này đến các bên tranh chấp.<sup>1</sup>

### ĐIỀU 4

#### Nghĩa vụ của thành viên

1. Các thành viên phải thực hiện nhiệm vụ của mình toàn diện và nhanh chóng trong suốt quá trình tổ tụng một cách công bằng và đúng đắn.
2. Các thành viên sẽ chỉ xem xét những vấn đề phát sinh trong quy trình tổ tụng và cần xem xét để đưa ra phán quyết và không được giao nhiệm vụ này cho bất kỳ cá nhân khác.

3. Các thành viên phải áp dụng mọi biện pháp thích hợp để đảm bảo các trợ lý và nhân viên của mình nhận biết và tuân thủ các Điều 2, 3, 5 và 7 của Quy tắc ứng xử này.

4. Các thành viên không được thảo luận bất kỳ khía cạnh nào của vấn đề tranh chấp trong quy trình tố tụng với một bên tranh chấp hoặc các bên tranh chấp khi vắng mặt các thành viên khác của hội đồng cấp Sơ thẩm hoặc hội đồng cấp Phúc thẩm.

## ĐIỀU 5

### Sự độc lập và công bằng của thành viên

1. Các thành viên phải độc lập và công bằng, và tránh thể hiện sự thiên vị hoặc định kiến và không bị ảnh hưởng bởi lợi ích cá nhân, áp lực bên ngoài, quan điểm chính trị, dư luận và sự trung thành của một Bên hoặc lo sợ bị chỉ trích.

2. Các thành viên không được trực tiếp hay gián tiếp chấp nhận nghĩa vụ hay lợi ích nào làm cản trở hoặc có vẻ cản trở đến quá trình thực thi nhiệm vụ của mình.

3. Các thành viên không được lợi dụng vị trí của mình để ủng hộ cho bất kỳ lợi ích cá nhân hay riêng tư nào và tránh thực hiện những hành vi khiến mọi người thấy có người ở vị trí đặc biệt đang gây ảnh hưởng đến mình.

4. Các thành viên tránh để những mối quan hệ và tránh nhiệm tài chính, công việc, gia đình và xã hội gây ảnh hưởng đến hành động xét xử hay hành vi ứng xử của mình.

5. Các thành viên cần tránh thiết lập quan hệ hoặc nhận bất kỳ lợi ích tài chính nào có thể gây ảnh hưởng đến sự công bằng của mình hay có thể gây ra sự nghi ngờ về hành vi không phù hợp hoặc thiên vị.<sup>2</sup>

## ĐIỀU 6

### Nghĩa vụ của các thành viên tiền nhiệm

1. Mọi thành viên tiền nhiệm phải tránh các hành động có dấu hiệu họ đã thiên vị khi thực hiện nhiệm vụ hoặc nhận được lợi ích khi đưa ra quyết định hay phán quyết của cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm.

2. Không ảnh hưởng khoản 5 Điều 3.38 (Cấp Sơ thẩm) và khoản 9 Điều 3.39 (Cấp Phúc thẩm), các thành viên phải cam kết rằng sau khi kết thúc nhiệm kỳ, họ không còn liên quan đến:

(a) những tranh chấp đầu tư còn đang được giải quyết ở cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm trước khi họ kết thúc nhiệm kỳ;

(b) những tranh chấp đầu tư mà họ giải quyết với tư cách là thành viên cấp Sơ thẩm hoặc thành viên cấp Phúc thẩm và các tranh chấp khác có vấn đề thực tế giống như những tranh chấp đó hoặc phát sinh từ cùng sự việc và tình huống giống những tranh chấp đó.

3. Các thành viên phải cam kết rằng trong thời hạn ba năm sau khi hết nhiệm kỳ, họ không đóng vai trò là người đại diện của một trong các bên tranh chấp đầu tư được đưa ra cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm.

4. Nếu chủ tịch cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm được thông báo hoặc bằng cách nào đó biết được một thành viên tiền nhiệm ở cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm bị cho là các hành vi không phù hợp với những nghĩa vụ nêu tại các khoản từ 1 đến 3, chủ tịch sẽ xem xét bất đề này và cho thành viên tiền nhiệm này phát biểu ý kiến, và sau khi xác minh, thì thông báo việc này cho:

(a) cơ quan hoặc tổ chức mà thành viên tiền nhiệm đó làm việc;

(b) các Bên; và

(c) chủ tịch của cấp sơ thẩm hoặc cấp phúc thẩm đầu tư liên quan khác để tiến hành các biện pháp thích hợp.

Chủ tịch cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm phải công khai quyết định của mình để thực thi các biện pháp nêu tại các điểm từ (a) đến (c), kèm theo lý do.

## ĐIỀU 7

Bảo mật thông tin

1. Các thành viên và thành viên tiền nhiệm, vào bất kỳ thời điểm nào, không được tiết lộ hoặc sử dụng bất kỳ thông tin không công khai liên quan đến quy trình tố tụng hoặc có được trong quy trình tố tụng, ngoại trừ vì mục đích phục vụ cho quy trình tố tụng đó và trong mọi trường hợp không được tiết lộ hoặc sử dụng các thông tin đó để tư lợi cá nhân hoặc đem đến lợi ích cho người khác hoặc làm ảnh hưởng bất lợi đến lợi ích của người khác.
2. Các thành viên không được tiết lộ toàn bộ hoặc một phần quyết định hoặc phán quyết trước khi quyết định hoặc phán quyết này được công bố phù hợp với các điều khoản về minh bạch theo Điều 3.36 (Sự minh bạch của quy trình tố tụng).
3. Các thành viên và các thành viên tiền nhiệm không được tiết lộ bất kỳ lúc nào nội dung thảo luận của cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm, hoặc quan điểm của bất kỳ thành viên nào, dù đó là quan điểm như thế nào.

## ĐIỀU 8

### Chi phí

Mỗi thành viên phải lưu lại hồ sơ và nộp bản kê khai cuối cùng về thời gian mà mình bỏ ra và chi phí phát sinh trong quá trình tố tụng.

## ĐIỀU 9

### Hòa giải viên

Những quy tắc nêu tại Quy tắc ứng xử của thành viên hoặc thành viên tiền nhiệm sẽ áp dụng cho hòa giải viên, với những sửa đổi phù hợp.

## ĐIỀU 10

## Ban cố vấn

1. Chủ tịch cấp Sơ thẩm và chủ tịch cấp Phúc thẩm được một Ban cố vấn giúp đỡ để đảm bảo việc áp dụng Quy tắc ứng xử này và Điều 3.40 (Đạo đức) một cách phù hợp, và để thực thi bất kỳ nhiệm vụ nào khác, nếu có.
2. Ban cố vấn bao gồm các phó chủ tịch và hai thành viên cao cấp nhất của cấp Sơ thẩm hoặc cấp Phúc thẩm.

---

<sup>1</sup> Nhằm giải thích rõ hơn, nghĩa vụ này không mở rộng đến các thông tin đã có sẵn trong phạm vi công cộng (public domain) hoặc thông tin mà tất cả các bên tranh chấp đã biết hoặc buộc phải biết.

<sup>2</sup> Nhằm giải thích rõ hơn, việc một thành viên nhận thu nhập từ một chính phủ hoặc có mối quan hệ gia đình với một cá nhân nhận thu nhập từ chính phủ không thể bị xem là không phù hợp với các khoản 2 và 5.